**Bài 9: NGHỊ LUẬN VĂN HỌC**

 **Đọc – hiểu văn bản 2: CHIỀU SÂU CỦA TRUYỆN “LÃO HẠC”**

 **- Văn Giá -**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

- Tri thức về văn bản nghị luận (Nghị luận văn học): ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ chặt chẽ giữa các yếu tố này.

- Mối quan hệ giữa nhan đề với nội dung của văn bản.

- Tư tưởng, tình cảm của tác giả Văn Giá thể hiện qua văn bản.

**2. Về năng lực**

- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực ngôn ngữ…

- Nhận biết được các đặc điểm của văn bản nghị luận văn học qua các văn bản đọc hiểu trong SGK.

- Phân tích, so sánh được những điểm khác biệt cơ bản giữa văn bản nghị luận với một số kiểu văn bản đã học như thơ, truyện.

**3. Về phẩm chất**

- Nhân ái: biết quan tâm, chia sẻ yêu thương mọi người xung quanh.

- Yêu nước: trân trọng tự hào về kho tàng văn học của cha ông để lại.

- Trung thực: trong học tập, trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô và gia đình,…

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy tính, máy chiếu

- Phiếu học tập

- Tranh ảnh, video có liên quan đến nội dung tiết học

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a) Mục tiêu**

- Tạo không khí cho tiết học (kể chuyện, chiếu video clip, tranh, ảnh, bài hát,…)

- Huy động kiến thức nền của HS về đề tài sẽ học (nêu câu hỏi)

- Giới thiệu bài học (dẫn dắt, nêu vấn đề, giới thiệu).

**b) Nội dung:** GV hỏi, HS trả lời.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

* Gv giao nhiệm vụ cho học sinh thông qua cuộc thi: *Thi kể tên những văn bản nghị luận mà em đã học?*
* HS nhắc lại các kiến thức đã học ở buổi trước: *Em hiểu thế nào là văn bản nghị luận? Văn bản nghị luận muốn thuyết phục cần có đặc điểm gì? Lưu ý khi đọc văn bản nghị luận?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh làm việc theo cặp đôi: trao đổi, thống nhất ý kiến

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

* Hs trả lời các câu hỏi của giáo viên.
* GV quan sát, động viên khích lệ và hỗ trợ học sinh nếu cần

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

* Hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của các cặp đôi
* Gv nhận xét, định hướng, chốt kiến thức kiến thức, dẫn dắt sang nội dung bài học: Chúng ta sẽ đọc hiểu văn bản *Chiều sâu của truyện “Lão Hạc”* để làm sáng tỏ các đặc điểm của văn bản nghị luận vừa nêu.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |
| --- |
| **I. TÌM HIỂU CHUNG** |
| **Mục tiêu: Giúp HS****-** Giúp học sinh biết được những thông tin cơ bản về nhà văn**Nội dung** **GV:** Sử dụng kĩ thuật đặt câu hỏi và yêu cầu học sinh (HS) thực hiện nhiệm vụ.**HS:** Chuẩn bị ở nhà và thực hiện nhiệm vụ của giáo viên (GV) giao. |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Nội dung 1:****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- **GV** yêu cầu HS: Trình bày những thông tin chính về tác giả Văn Giá?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- **GV gợi ý:** Tra cứu trên Google **- HS**: xem lại thông tin **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- **GV:** Mời HS trình bày sản phẩm **- HS:** Đại diện trình bày thông tin về nhà văn  Những HS còn lại lắng nghe, theo dõi bạn trình bày, sau đó nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho sản phẩm của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định****GV**:- Nhận xét phần chuẩn bị của HS, nhận xét sản phẩm trình bày của HS cũng như lời bổ sung của HS khác (nếu có).**-** Chốt sản phẩm lên màn hình và chuyển dẫn sang nội dung tiếp theo.**GV bổ sung:** * Bút danh khác của tác giả Văn Giá: Chung Sơn, Thuần Vũ
* Sinh ngày: 07-05-1959.
* Quê: Tân Yên- Bắc Giang.
* Là PGS - TS Lý luận và nghiên cứu, phê bình Văn Học.Nguyên chủ nhiệm Khoa Viết văn, Báo chí- ĐH Văn hóa HN.Hiện là Chủ tịch Hội đồng khoa học Khoa Viết văn-Báo chí,  Đại học Văn hoá Hà Nội.
* **Các tác phẩm và công trình đã công bố:**+ Một khoảng trời văn học (tiểu luận- phê bình) - NXB Giáo dục, 2000+ Vũ Bằng- bên trời thương nhớ (chuyên luận) - NXB Văn hoá- TT, 2000+ Vũ Bằng- Mười chín chân dung nhà văn cùng thời (Nghiên cứu, sưu tầm, giới thiệu) - NXB Đại học quốc gia, 2004+ Đời sống và đời viết (tiểu luận, phê bình-chân dung) - NXB Hội nhà văn, 2005+ Những biến đổi về giá trị văn hoá ở các làng ven đô Hà Nội trong thời kỳ đổi mới - NXB Chính trị Quốc gia, 2007+ Viết cùng bạn viết (tiểu luận, phê bình- chân dung) - NXB Hội nhà văn, 2010+ Người khác và tôi (tiểu luận, phê bình- chân dung) - NXB Hội nhà văn, 2013+ Giáo trình Sáng tác truyện ngắn - NXB Lao động, 2015+ Trần gian muôn nỗi (Viết ngắn) - NXB Văn học, 2019+ Viết khi tâm đắc (Tiểu luận, phê bình, chân dung) - NXB Hội nhà văn, 2020Và nhiều các đầu sách tham khảo bộ môn văn học danh cho các trường PTTH, CĐ và ĐH.

-> ***Chuyển dẫn***: GV tập trung vào phong cách sáng tác để bình, kết nối sang phần 2**Nội dung 2:****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.- Chú ý quan sát các ô chỉ dẫn bên phải để dễ dàng hiểu nội dung văn bản hơn- Nêu những từ ngữ, hình ảnh, biểu tượng, điển tích,… khó, cần chú ý và giải thích.- Chia nhóm lớp, phát phiếu học tập số 1, giao nhiệm vụ:? Văn bản *Chiều sâu của truyện “Lão Hạc”* thuộc thể loại nào? Dựa vào đâu em nhận ra điều đó?? Văn bản gồm mấy phần. Nêu nội dung của từng phần?

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 1** |
| 1. Xuất xứ |  |
| 2. Thể loại |  |
| 3. Bố cục: |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- **HS**: + Đọc văn bản+ Làm việc cá nhân 2’, nhóm 5’+ 2 phút đầu, hs trình bày ra phiếu cá nhân (tự chuẩn bị )+ 5 phút tiếp theo, HS làm việc nhóm, thảo luận.**- GV**:+ Chỉnh cách đọc cho HS (nếu cần).+ Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- **HS**: Trình bày sản phẩm của nhóm mình. Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**- GV***:* + Nhận xét cách đọc của và định hướng cách đọc phù hợp cho HS.+ Hướng dẫn HS trình bày bằng cách nhắc lại từng câu hỏi.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **1. Tác giả*** Tên thật: Ngô Văn Giá
* Sinh ngày: 07-05-1959
* Quê: Tân Yên- Bắc Giang
* Là nhà lý luận, phê bình văn học.

**2. Tác phẩm**a. Đọc và tìm hiểu chú thíchb. Tìm hiểu chung về văn bản- Xuất xứ: *“ Nhà văn và tác phẩm trong trường phổ thông”,* NXB Giáo dục, 1997- Thể loại: Nghị luận văn học.- Bố cục: 4 phần + Phần 1: từ đầu đến “…những hệ luỵ của chúng”-> Giới thiệu về Nam Cao và chiều sâu tác phẩm Lão Hạc + Phần 2: Tiếp theo đến “…các điểm nhìn khác”->Ý kiến 1 về tác phẩm Lão Hạc. + Phần 3: Tiếp theo đến “…từ điểm then chốt này”-> Ý kiến 2 về tác phẩm Lão Hạc. + Phần 4: Còn lại-> Khái quát lại văn bản. |

|  |
| --- |
| **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT VĂN BẢN** |
| **a) Mục tiêu:** + Gv hướng dẫn Hs đọc và tìm hiểu cụ thể nội dung và các đặc điểm nghệ thuật của văn bản từ đó thấy được đặc điểm của văn bản nghị luận văn học+ Hs nắm được nội dung và nghệ thuật của từng phần trong văn bản.**b) Nội dung*:***Hướng dẫn học sinh khám phá, phát hiện những dấu hiệu đặc trưng của một văn bản nghị luận văn học thông qua văn bản cụ thể bằng hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập. **c) Sản phẩm:** câu trả lời của HS, sản phẩm của nhóm**d) Tổ chức thực hiện** |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Nội dung 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Yêu cầu Hs hoạt động theo cặp đôi cùng bàn.- Dựa vào nhan đề và bố cục của văn bản, hãy chỉ ra vấn đề nghị luận và các luận điểm triển khai trong văn bản?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- **Hs:** Trao đổi thảo luận theo bàn, ghi kết quả ra phiếu.- **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần) trao đổi để hoàn thành những nhiệm vụ còn lại.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- **GV**: +Yêu cầu đại diện hs lên trình bày. + Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).* **HS:**

+ Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm. + Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.- Chốt kiến thức & chuyển dẫn sang mục mới.**Nội dung 2****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Yêu cầu Hs đọc kỹ phần 2,3. Chia nhóm lớp, phát phiếu học tập số 2, giao nhiệm vụ:- Luận điểm phần này có mối quan hệ như thế nào với vần đề nghị luận( luận đề)?- Xác định lí lẽ và bằng chứng được sử dụng để làm sáng tỏ luận điểm 1?- Nhận xét về cách trích dẫn và phân tích bằng chứng của người viết ở luận điểm 1?- Luận điểm 2 được trình bày trong phần 3 góp phần làm sáng tỏ luận đề như thế nào?- Nhận xét về cách lập luận sử dụng trong luận điểm 2?

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 2** |
|  | Lí lẽ | Bằng chứng |
| Luận điểm 1 |  |  |
| Luận điểm 2 |  |  |

**Nội dung 3****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Yêu cầu Hs đọc kỹ phần 4.- Phần 4 khái quát điều gì? - Vấn đề nghị luận được khẳng định như thế nào?- Trình tự phân tích truyện ngắn Lão Hạc trong văn bản này có giống với trình tự phân tích bài thơ Cảnh khuya trong văn bản Vẻ đẹp của bài thơ “Cảnh khuya” không? Hãy nêu một số biểu hiện cụ thể**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- Hs đọc lại phần 4 chú ý vào các ô bên phải chỉ dẫn, định hướng nội dung- Hs Hoạt động theo cặp đôi để phát hiện những bằng chứng, lí lẽ mà tác giả nêu ra.**Bước 3. Báo cáo, thảo luận****GV:** Yêu cầu hs trả lời và hướng dẫn (nếu cần).**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)*** **Hs:** bổ sung ý kiến
* **Gv** nhận xét, chốt kiến thức: Văn bản đã thể hiện rõ tình cảm trân trọng, mến phục của người viết đối với tài năng nghệ thuật của Nam Cao.
 | **1.Luận đề:**- Luận đề: Giá trị sâu sắc về tư tưởng và nghệ thuật tiềm ẩn trong tác phẩm “Lão Hạc”.- Luận điểm: + Luận điểm 1: Nhà văn đã đưa hoạt động giao tiếp (câu chuyện giữa ông giáo và lão Hạc qua hai lần gặp gỡ) trở thành đối tượng nhận thức và mô tả trực tiếp tính cách nhân vật. + Luận điểm 2: Thông qua nội dung các cuộc trò chuyện ấy, tác giả đã gián tiếp thể hiện một tình thế lựa chọn của lão Hạc (giữa cái sống và cái chết cùng những hệ luỵ của chúng).**2. Mối quan hệ giữa luận điểm với luận đề trong văn bản.**- Luận điểm của phần này gắn bó mật thiết với luận đề, giúp làm sáng tỏ luận đề của văn bản.**2.1 Luận điểm 1**- Lí lẽ và bằng chứng

|  |  |
| --- | --- |
| Lí lẽ | Bằng chứng |
| Cách thức trò chuyện đã ẩn tàng nhiều ý nghĩa sâu xa hơn là bản thân những lời trò chuyện | Nêu ra số lần ông giáo và lão Hạc trò chuyện. Ông giáo là người kể chuyện. |
| Giấu đến tận cùng số phận nhân vật, thỉnh thoảng hé mở vài cảnh huống gây sự hiểu lầm, rồi cuối cùng giải tỏa sự hiểu lầm ấy là một thành công đặc sắc của nghệ thuật tự sự Nam Cao ở truyện này. | Phân tích cuộc trò chuyện giữa các nhân vật. |
| Cái nhìn từ tấm lòng tác giả là mạch chủ đạo, chi phối và liên kết các điểm nhìn khác. | Phân tích sự thay đổi mạch kể chuyện. |

**=>** *Người viết sử dụng lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ các luận điểm chính trong văn bản rất thuyết phục, xác thực và trình bày theo trình tự rất hợp lí. Lí lẽ và bằng chứng được sử dụng ngay sau luận điểm chính mà nhờ đó vấn đề nghị luận được làm sáng rõ hơn.***2.2. Luận điểm 2.****-** Luận điểm được trình bày trong phần 3 đã đi sâu phân tích hoạt động giao tiếp của các nhân vật, về tình thế lựa chọn của lão Hạc trong truyện (giữa cái sống và cái chết cùng những hệ luỵ của chúng).*- Cách lập luận: Chặt chẽ giúp làm rõ hơn giá trị tư tưởng trong tác phẩm “Lão Hạc”.***3. Khái quát vấn đề nghị luận**- Vấn đề nghị luận được khẳng định: Truyện Nam Cao không phải là loại truyện giản đơn trong cấu tứ, dựng truyện và triển khai mạch truyện.- Trình tự phân tích truyện ngắn *Lão Hạc* trong văn bản này giống với trình tự phân tích bài thơ *Cảnh khuya* trong văn bản Vẻ đẹp của bài thơ *Cảnh khuya*.- “Truyện *Lão Hạc* thật tự nhiên, dung dị, hấp dẫn và mênh mông buồn. Tài nghệ và tấm lòng của nhà văn Nam Cao một lần nữa, ở đây, lại được kí thác hết mình.” |
| **III. Tổng kết****a) Mục tiêu:** Hs nắm được đặc điểm của văn bản nghị luận ( Nghị luận văn học)**b) Nội dung:** *Hướng dẫn học sinh*  trả lời câu hỏi tổng kết văn bản để củng cố khắc sâu kiến thức về bài nghị luận văn học**c) Sản phẩm:** Các câu trả lời của học sinh**d) Tổ chức thực hiện** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi - Trình bày khái quát nội dung và những đặc sắc về nghệ thuật của văn bản.- Hãy nêu những kĩ năng đọc kiểu văn bản nghị luận văn học.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**-Học sinh trình bày cá nhân: + Văn bản nghị luận là loại văn bản nhằm thuyết phục người đọc, người nghe về một vấn đề nào đó+ Nghị luận văn học là văn bản nghị luận bàn về các vấ đề văn học**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Yêu cầu học sinh nhận xét câu trả lời.- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **1. Nghệ thuật:****-** Các bằng chứng đa dạng, cụ thể, sinh động, phong phú.- Hệ thống lí lẽ, ý kiến rất thuyết phục, xác thực và được trình bày theo một trình tự hợp lí.**2. Nội dung** - Tinh thần nhân vật, nhân đạo cao cả của tác phẩm Lão Hạc.**3. Kĩ năng đọc văn bản nghị luận.**- Nêu luận đề của văn bản.- Xác định các luận điểm và chỉ ra mối quan hệ của hệ thống luận điểm với luận đề.- Chỉ ra các lí lẽ, dẫn chứng (bằng chứng) và mối quan hệ của chúng trong việc làm rõ luận điểm. |

**HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Kiểm tra, đánh giá kết quả học tâp của học sinh qua một số bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** Giáo viên hướng dẫn cho Hs làm bài tập.

**c) Sản phẩm:** Đáp án đúng của các bài tập

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**\*GV phát phiếu học tập cho học sinh thảo luận cặp đôi**

Viết một đoạn văn (khoảng 10 dòng) thể hiện cảm nghĩ của em về nhà văn Nam Cao.

- Học sinh tiếp nhận, hiểu rõ yêu cầu của nhiệm vụ học tập

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

**HS**:

* Suy nghĩ cá nhân và viết bài.

**GV** hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

**HS**: Trao đổi nhóm đôi -> Trình bày trước lớp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh nhận xét câu trả lời.

- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

**HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống

**b) Nội dung:**Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ để tìm một số trường hợp ta sử dụng kiểu văn bản nghị luận văn học

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của hs

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\* Gv nêu nhiệm vụ học tập hs cần giải quyết :

- Tìm một số trường hợp sử dụng kiểu văn bản nghị luận văn học?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh trả lời câu hỏi.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Học sinh thảo luận theo tổ cử đại diện trình bày.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh nhận xét

- Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

\* **Hướng dẫn tự học:**

**-** Tiếp tục ôn tập và tìm hiểu về kiểu bài nghị luận văn học

- Tìm đọc đầy đủ truyện ngắn “Lão Hạc”của Nam Cao.

- Chuẩn bị trước bài “Thực hành Tiếng việt”

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 1** |
| 1. Xuất xứ |  |
| 2. Thể loại |  |
| 3. Bố cục: |  |

Gợi ý:

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 1** |
| 1. Xuất xứ | *“ Nhà văn và tác phẩm trong trường phổ thông”,* NXB Giáo dục, 1997 |
| 2. Thể loại | Nghị luận văn học |
| 3. Bố cục: | 4 phần + Phần 1: từ đầu đến “…những hệ luỵ của chúng”-> Giới thiệu về Nam Cao và chiều sâu tác phẩm Lão Hạc + Phần 2: Tiếp theo đến “…các điểm nhìn khác”->Ý kiến 1 về tác phẩm Lão Hạc. + Phần 3: Tiếp theo đến “…từ điểm then chốt này”-> Ý kiến 2 về tác phẩm Lão Hạc. + Phần 4: Còn lại-> Khái quát lại văn bản. |

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 2** |
|  | Lí lẽ | Bằng chứng |
| Luận điểm 1 |  |  |
| Luận điểm 2 |  |  |

Gọi ý:

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 2** |
|  | Lí lẽ | Bằng chứng |
| Luận điểm 1 | * Cách thức trò chuyện đã ẩn tàng nhiều ý nghĩa sâu xa hơn là bản thân những lời trò chuyện
* Giấu đến tận cùng số phận nhân vật, thỉnh thoảng hé mở vài cảnh huống gây sự hiểu lầm, rồi cuối cùng giải tỏa sự hiểu lầm ấy là một thành công đặc sắc của nghệ thuật tự sự Nam Cao ở truyện này.
* Cái nhìn từ tấm lòng tác giả là mạch chủ đạo, chi phối và liên kết các điểm nhìn khác.
 | * Nêu ra số lần ông giáo và lão Hạc trò chuyện. Ông giáo là người kể chuyện.
* Phân tích cuộc trò chuyện giữa các nhân vật.

- Phân tích sự thay đổi mạch kể chuyện. |
| Luận điểm 2 | * Luận điểm được trình bày trong phần 3 đã đi sâu phân tích hoạt động giao tiếp của các nhân vật, về tình thế lựa chọn của lão Hạc trong truyện
 | - Lựa chọn giữa cái sống và cái chết của Lão Hạc cùng những hệ luỵ của chúng. |